TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **30**/2025/HSST
Ngày 07 tháng 5 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ, TỈNH AN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Phong Phi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Thi

Ông Trương Văn Hăng

Thư ký phiên toà: Bà Triệu Thị Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân huyện An Phú đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2025/TLST - HS ngày 28 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn N, sinh ngày 01/01/1980, Nơi ĐKHKTT: Ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nm; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nm; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Cha: Trần Văn Luông, sinh năm 1940(chết), Mẹ: Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1948. Có vợ là Văn Thị Hồng Gấm, sinh năm 1982 và có 02 con, sinh năm 2018 và sinh năm 2020,

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/12/2024 đến Ny

Những người tham gia phiên tòa:

Bị cáo: **Trần Văn N**, sinh ngày 01/01/1980, Nơi ĐKHKTT: Ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Bị hại: Châu Hoàng Nghĩa, sinh năm 2001; cư trú: Ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Châu Văn Ế, sinh năm 1976; cư trú: Ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

1. Dương Văn Hòa, sinh năm 1974; cư trú: Ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (vắng)

2. Văn Thị Hồng Gấm, sinh năm 1982; cư trú: Ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (có mặt)

3. Nguyễn Thanh Tú, sinh năm 1974; cư trú: Ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (vắng)

4. Châu Hoàng Nhân, sinh năm 2001; cư trú: Ấp An Hòa, xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang. (vắng)

Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00, ngày 31/8/2024, do nhớ lại mâu thuẫn trước đó nên Châu Hoàng Nghĩa lấy 01 cây dao đi sang nhà của Trần Văn N, theo sau Nghĩa là Châu Văn Ê, (cha ruột Nghĩa). Nghĩa và Ê đi thẳng vào nhà N. Nghĩa hỏi N "Ông muốn gì" thì N trả lời "Mầy cầm dao qua nhà là sai". Lúc này, N lấy điện thoại di động định quay phim lại thì bị Nghĩa dùng tay đánh làm rơi điện thoại xuống sàn nhà. Cùng lúc, Nghĩa xông vào đánh N bằng tay, nên N dùng tay đánh lại. N bị Nghĩa dùng tay đánh trúng 01 cái vào mắt trái làm N choáng té ngã nằm ngữa xuống sàn nhà. Nghĩa tiếp tục dùng tay, chân đánh, đạp vào người của N. Thấy N và Nghĩa đánh nhau, nên ông Ê vào đánh tiếp Nghĩa. Bị ông Ê và Nghĩa đánh nên N nhặt lấy cây dao của Nghĩa làm rơi gần đó chống trả lại ông Ê và Nghĩa. N nằm ngữa dùng dao chém từ phải sang trái và ngược lại nhiều nhát. N chém trúng mặt Nghĩa và É nhiều nhát gây thương tích. Khi thấy ông Ê và Nghĩa chảy nhiều máu nên N dừng lại và cầm dao chạy đi được 01 đoạn đường thì ném bỏ dao. Sau đó, Nghĩa, É và N được gia đình đưa đến cơ sở y tế điều trị.

Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 699/24/KLTTCT-TTPY, ngày 31/10/2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh An Giang kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Châu Văn É là 17%.

Căn cứ Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 696/24/KLTTCT-TTPY, ngày 31/10/2024 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh An Giang kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên của Châu Hoàng Nghĩa là 12%.

Căn cứ Kết luận giám định số 1495/KL-KTHS, ngày 20/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang kết luận:

+ Vết màu nâu đỏ dính trên cây dao gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu O.

+ Vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường vị trí số 1 là máu người, thuộc nhóm máu O

+ Vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường vị trí số 2 là máu người, thuộc nhóm máu O.

+ Máu của Châu Văn Ê thuộc nhóm máu O

+ Máu của Châu Hoàng Nghĩa thuộc nhóm máu O.

- Ngày 13/12/2024, Trần Văn N bị khởi tố, điều tra

* Vật chứng vụ án: 01 cây dao dài 30cm, có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, đã qua sử dụng.

Ngày 13/12/2024, Trần Văn N bị khởi tố để điều tra.

Tại Bản Cáo trạng số 16A/CT-VKSAP-HS ngày 14/3/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố Trần Văn N về tội *"Cố ý gây thương tích"* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như nội dung cáo trạng đã nêu. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày phù hợp nội dung vụ án.

Bị hại trình bày: Rút yêu cầu xử lý hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức án từ 02 đến 02 năm 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 4 đến 5 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không đề cập xem xét giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao dài 30cm, có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, đã qua sử dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về tố tụng: Bị cáo, bị hại và người làm chứng đều có mặt tại phiên toà.

[3] Xét về tính chất vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho bị hại Châu Hoàng Nghĩa 12% là xâm phạm quyền bất khả xâm phạm sức khỏe của người khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua cách thức bị cáo thực hiện hành vi. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung cấu thành tăng nặng gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật 11% đến 30% được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác. Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với kết luận giám định pháp y về thương tích; biên bản khám nghiệm hiện trường; bản ảnh hiện trường; lời khai bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng những tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập và được kiểm chứng tại phiên tòa.

Bên cạnh đó, lời khai của bị cáo còn phù hợp với các lời khai của bị hại, người làm chứng, kết quả mô tả vật chứng, kết quả thực nghiệm điều tra các vật chứng bị thu giữ 01 cây dao dài 30cm, có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, đã qua sử dụng, do bị hại đem qua để gây sự với bị cáo.

Từ những lời khai và chứng cứ nêu trên đủ cơ sở xác định thương tích của bị hại là do bị cáo N gây ra. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, thỏa mãn dấu hiệu về mặt khách quan của tội: "*Cố ý gây thương tích*", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên cho thấy Cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm Ny bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; đã khắc phục một phần thiệt hại đối với bị hại, bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, hộ cận nghèo, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo không có tiền án, tiền sự. Lỗi của người bị hại khi cố ý qua nhà bị cáo, đem dao theo để gây sự với bị cáo, tấn công bị cáo trước, bị cáo chiếm được dao của bị hại và cha bị hại nên tấn công lại, người bị hại có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để về chăm sóc con cái và nuôi gia đình vì bị cáo là lao động

chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm Ny là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được việc dùng hung khí nguy hiểm để chống trả lại hành vị gây sự của bị hại cũng phải chịu trách nhiệm hình sự nên vượt quá giới hạn phòng vệ cần thiết, do đó Hội đồng xét xử xem xét sẽ có mức án hợp lý đối với bị cáo.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Hậu quả xảy ra do hành vi của bị cáo đối với bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích được quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo đã thực hiện, để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung trong tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không đề cập xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận theo đề nghị của Viện kiểm sát.

[8] Về quyền kháng cáo và án phí:

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N phạm tội "*Cố ý gây thương tích"* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N **02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách của bị cáo là 4 năm kể từ ngày tuyên án 07/5/2025.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Khánh An, huyện An Phú, tỉnh An Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao dài 30cm, có cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, đã qua sử dụng. (Hiện trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/04/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

Căn cứ Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Về án phí: Bị cáo Trần Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (07/5/2025), bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của người vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh An Giang (01);
- VKSND huyện An Phú (02);
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (01);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (01);
- Phân trại tạm giam (01);
- Thi hành án DS huyện (01);
- Bộ phận THAHS Tòa án (01);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (01);
- Người bị hại, liên quan (nếu có);
- Lưu hồ sơ vụ án (01);
- Lưu văn phòng (01).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phong Phi